TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HÒA** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án: 07/2020/HS-ST
Ngày: 14-02-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tài.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông La Văn Việt;

Bà Nguyễn Thị Rạt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Quân - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2020/QĐXXST-HS, ngày 03 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc H, sinh năm 1992; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ô 4, khu A, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Long An; Chỗ ở hiện nay: Ô 4, khu A, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: không nghề nghiệp; Trình độ văn hóa (học vấn): 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1968; Bản thân chưa vợ.

- Tiền sự: Không.

- Tiền án: Có 01 tiền án, tại bản án số 84/2017/HS-ST ngày 09/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, bị cáo H chấp hành xong bản án vào ngày 28/8/2019 cho đến ngày 16/10/2019 bị cáo H tiếp tục phạm tội mới nên chưa được đương nhiên xóa án tích.

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo Nguyễn Quốc H bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đức Hòa từ ngày 24/12/2019 cho đến nay, bị cáo có mặt.

Bị hại:

1. Ông Nguyễn Thành T, sinh năm 1974, địa chỉ: Ô 3, khu A, thị trấn H, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Ông Trần Quốc T, sinh năm 1985.
2. Bà Nguyễn Thị Đoan T, sinh năm 1979, tất cả vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 16 tháng 10 năm 2019, bị cáo Nguyễn Quốc H sử dụng máy xiệt điện tự chế để đi bắt cá và đi ngang qua nhà kho của ông Nguyễn Thành T, bị cáo H nhìn thấy nhà kho này không có ai trông giữ nên nẩy sinh ý định đột nhập vào bên trong tìm tài sản trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Bị cáo H để máy xiệt điện bên ngoài và leo hàng rào đột nhập vào bên trong nhà kho trộm tài sản của ông T các tài sản sau: 01 máy hàn điện hiệu Mark Weld, 01 máy Coz (máy cân bằng laser) hiệu Hitachi, 01 mắt camera tia hồng ngoại hiệu Jtech. Sau đó, bị cáo H đem các tài sản vừa trộm được cất giấu vào bụi cỏ gần trụ sở Trung tâm y tế dự phòng huyện Đức Hòa thuộc Ô 3, khu A, thị trấn H, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, bị cáo H nghĩ hình ảnh của H được camera tại hiện trường ghi lại, sợ hành vi trộm cắp tài sản bị phát hiện nên bị cáo H nhờ người bạn của bị cáo H tên T không rõ nhân thân lai lịch chở bị cáo H đến nơi cất giấu tài sản trộm cắp và bị cáo H lấy bỏ vào bao rồi nhờ T đem đến trả lại cho ông T. Ông T phát hiện bị mất trộm tài sản nên tiến hành báo sự việc cho cơ quan Công an và cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ các tài sản trộm cắp để điều tra xét xử, tài sản gồm: 01 máy hàn điện hiệu mark Weld, 01 máy Coz (máy cân bằng laser) hiệu Hitachi, riêng đối với 01 mắt camera tia hồng ngoài hiệu Jtech bị cáo H làm thất lạc mất cơ quan điều tra không truy tìm được. Quá trình làm việc với cơ quan điều tra bị cáo Nguyễn Quốc H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 111/KL.ĐGTS ngày 04/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An kết luận: 01 máy hành sắt nhãn hiệu Mark Weld Japan Technology trị giá 1.400.000 đồng; 01 máy Coz (máy cân bằng laser) hiệu Hitachi trị giá 1.665.000 đồng; 01 mắt camera hồng ngoại hiệu Jtech trị giá 990.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo H trộm cắp của ông T là 4.055.000 đồng.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả lại xong cho bị hại Nguyễn Thành T các tài sản đã thu giữ nêu trên theo biên bản trả tài sản ngày 04/11/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Ông T sau khi nhận lại các tài sản không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự. Riêng đối với mắt camera hồng ngoại bị cáo H trộm cắp đã bị thất lạc mất, ông T cũng không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường lại cho ông.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Nguyễn Quốc H có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích lại cố ý phạm tội thuộc trường hợp tái phạm.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra, xét xử bị cáo H thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, tự nguyện đem tài sản trộm cắp trả lại cho bị hại các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác bị cáo H không cung cấp nên không xem xét.

Bị hại: Ông Nguyễn Thành T Theo lời khai của ông có trong hồ sơ vào lúc 05 giờ ngày 16/10/2019 nhà kho của ông tại Ô 3, khu A, thị trấn H, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An bị kẻ gian leo hàng rào vô lấy trộm tài sản như sau: 01 máy hàn điện hiệu Mark Weld, 01 máy Coz (máy cân bằng laser) hiệu Hitachi, 01 mắt camera tia hồng ngoại hiệu Jtech, nay ông đã nhận lại số tài sản trên xong riêng 01 mắt camera hồng ngoại bị cáo H đã làm mất ông không yêu cầu bị cáo H bồi thường, về trách nhiệm dân sự ông không yêu cầu gì đối với bị cáo H.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKS.ĐH ngày 20/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Nguyễn Quốc H về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm xã hội của hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo Nguyễn Quốc H gây ra; Đồng thời căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: bị cáo Nguyễn Quốc H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*". Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015; Áp dụng điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H từ 01 năm tù cho đến 01 năm 06 thàng tù.

Về trách nhiệm dân sự bị hại ông Nguyễn Thành T đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường nên không đề cập xem xét đến. Riêng đối với 01 camera hồng ngoại bị cáo H đã trộm cắp tài sản của ông T đã làm thất lạc mất, ông T không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường nên không đề cặp đến xem xét.

Tại Tòa, bị cáo hoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố, không đưa ra chứng cứ nào để minh oan, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Đánh giá về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi. Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về vắng mặt của những người tham gia tố tụng:

Tại phiên Tòa, vắng mặt bị hại ông Nguyễn Thành T và các nhân chứng như Trần Quốc T và Nguyễn Thị Đoan T, được Tòa án triệu tập để tham gia phiên Tòa, những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử, không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Đồng thời, bị hại ông T và các nhân chứng có đơn xin được xét xử vắng mặt nên căn cứ vào

Điều 292 và Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3]. Đánh giá chứng cứ của Hội đồng xét xử:

[3.1]. Hành vi của bị cáo H đã thực hiện. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc H thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 01 giờ ngày 16/10/2019 tại nhà kho của ông Nguyễn Thành T, thuộc Ô 3, khu A, thị trấn H, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An bị cáo Nguyễn Quốc H đã thực hiện hành vi lén lút trộm cắp của ông T các tài sản sau: 01 máy hàn điện hiệu Mark Weld, 01 máy Coz (máy cân bằng laser) hiệu Hitachi, 01 mắt camera tia hồng ngoại hiệu Jtech. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo H trộm cắp là 4.055.000 đồng, khi trộm cắp được các tài sản này, bị cáo H đem cất giấu gần Trung tâm y tế dự phòng huyện Đức Hòa và sau đó sợ hành vi trộm cắp tài sản bị phát hiện nên bị cáo H nhờ người bạn tên Tú không rõ nhân thân lai lịch đem các tài sản này trả lại cho ông T. Qua tố cáo của ông T cơ quan điều tra tiến hành làm việc với bị cáo H và khai nhận hành vi phạm tội.

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Quốc H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại ông Nguyễn Thành T, phù hợp vời biên bản tạm giữ đồ vật, biên bản thu giữ dữ liệu camera và biên bản định giá tài sản số: 111/KL.ĐGTS ngày 04/11/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đức Hòa của những người nhân chứng như bà T, ông T và các tang vật chứng thu giữ đã được thẩm tra xác minh công khai tại phiên Tòa, phù hợp với nội dung bản cáo trạng.

[3.2]. Hội đồng xét xử đánh giá: Có căn cứ xác định bị cáo Nguyễn Quốc H có hành vi lén lút chiếm đoạt hoàn thành tài sản của ông T. Tổng tài sản chiếm đoạt có giá trị là 4.055.000 đồng.

Trên cơ sở đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Quốc H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản mà bị cáo Nguyễn Quốc H gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi này đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác - quyền này được pháp luật Hình sự bảo vệ, nếu người nào cố tình xâm hại thì sẽ bị pháp luật trừng phạt. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm hại trực tiếp đến tài sản của ông T mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương. Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi trái pháp luật của bị cáo cần xử lý nghiêm theo pháp luật Hình sự, cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục - răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Xét theo đề nghị của Kiểm sát viên về áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Nguyễn Quốc H là hoàn toàn phù hợp.

[4]. Đánh giá về tình tiết định khung, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ:

Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc H lén lút trộm tài sản của ông T trị giá 4.055.000 đồng thuộc tình tiết định khung theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Quốc H phạm tội có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự bị cáo H có một tiền án tại bản án số 84/2017/HS-ST ngày 09/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản đã chấp hành xong bản án vào ngày 28/8/2019 cho đến ngày 16/10/2019 thì bị cáo phạm tội mới xem như chưa được xóa án tích nên áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Quốc H, thành khẩn khai báo, có ý thức ăn năn, tự nguyện đem tài sản trộm cắp trả lại cho bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên có xem xét giảm nhẹ một phần khi quyết định hình phạt. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác bị cáo H không cung cấp nên không đề cập xem xét đến.

[6]. Về tang vật chứng:

- 01 máy hàn điện hiệu Mark Weld, 01 máy Coz (máy cân bằng laser) hiệu Hitachi, 01 mắt camera tia hồng ngoại hiệu Jtech cơ quan điều tra Công an huyện Đức Hòa đã trả lại cho ông Nguyễn Thành T theo biên bản trả tài sản ngày 04/11/2019.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông T sau khi nhận lại số tài sản bị mất trộm không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên không đề cập xem xét đến. Riêng đối với 01 mắt camera hồng ngoại mà bị cáo H đã trộm cắp của ông T đã làm thất lạc mất, ông T không yêu cầu bị cáo H bồi thường nên không đề cặp xem xét đến.

[8]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, buộc bị cáo Nguyễn Quốc H phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về Điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H **01** (một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 24/12/2019.

2. Về tạm giam: Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Quốc H 45 (*Bốn mươi lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 14/02/2020) để đảm bảo kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Quốc H nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

Án này là sơ thẩm bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

La Văn Việt - Nguyễn Thị Rạt **Nguyễn Văn Tài**

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Long An;*
- *VKSND huyện Đức Hòa;*
- *Thi hành án huyện;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ, án văn;*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Tài